

Số: 383/KTA - TCKT
V/v Giải trình kết quả hoạt động SXKD
trong Báo cáo soát xét giữa niên độ cho
kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2020.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và tình hình thực tế của CTCP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (Mã chứng khoán: PGD),

PGD xin giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo soát xét giữa niên độ cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/06/2020 giảm 59,86% so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tổng hợp một số chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2020	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)-(4)	(7)=(6)/(4)
1	Sản lượng khí	MMBTU	16.891.023,55	15.846.557,24	-1.044.466,31	-6,18%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	3.823.720.630.386	3.533.055.777.536	-290.664.852.850	-7,60%
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	3.467.821.987.019	3.262.384.289.995	-205.437.697.024	-5,92%
4	Lợi nhuận gộp	Đồng	355.898.643.367	270.671.487.541	-85.227.155.826	-23,95%
5	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu	%	9,31%	7,66%	-1,65%	-17,72%
6	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	147.285.938.345	59.491.634.559	-87.794.303.786	-59,61%
7	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	31.883.536.150	13.171.141.814	-18.712.394.336	-58,69%
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	115.402.402.195	46.320.492.745	-69.081.909.450	-59,86%



2. Nguyên nhân:

- Do tác động tiêu cực của đại dịch Covid - 19 và sự sụt giảm giá dầu làm Sản lượng khí (Chỉ tiêu 1) của 6 tháng đầu năm 2020 giảm 1.044.466,31 MMBTU (tương đương 6,18%) theo đó làm Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (Chỉ tiêu 2) giảm 290.664.852.850 đồng (tương đương 7,60%) so với cùng kỳ năm 2019;
- Lợi nhuận gộp (Chỉ tiêu 4) của 6 tháng đầu năm 2020 giảm 85.227.155.826 đồng (tương đương 23,95%). Theo đó, Lợi nhuận sau thuế (Chỉ tiêu 8) giảm 69.081.909.450 đồng (tương đương 59,86%) so với cùng kỳ năm 2019;

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Người CBTT (để t/h);
- Lưu VT, TCKT. HT(03).



GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Nam

